

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 371/2024/HS-ST

Ngày: 06/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huân

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hồ Văn Cẩm
- Ông Nguyễn Thành Châu
- Bà Võ Thị Nam

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/8/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 131 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 470/2024/HSST ngày 21/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 3491/2024/QĐXXST-HS ngày 01/7/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 10640/2024/HSST-QĐ ngày 23/7/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Nhật M**; giới tính: nam; sinh ngày 17/8/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú, nơi cư trú: 1/14 Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: sửa máy vi tính; con ông Lê Minh Q và bà Nguyễn Thị Ngọc N; chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bắt, tạm giữ: 26/4/2021;

Tạm giam: 05/5/2021;

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông **Lê Bình H**; luật sư của Trung tâm Tư vấn pháp luật Hội luật gia huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt;

2. Ông **Cáp Chiến T**; luật sư của Trung tâm Tư vấn pháp luật Hội luật gia huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Bị hại: Anh **Văn Bá H1**; sinh năm 1998; nơi đăng ký thường trú: 3 Đ, Khu phố A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/4/2021, Lê Nhật M điều khiển xe mô tô Honda loại Sonic biển số 59G2-924.31, Lê Huỳnh Đ điều khiển xe mô tô Honda Sonic biển số 59G2-733.20, cùng với H2 và 05 người bạn của H2 (đều là những người không rõ lai lịch), mỗi người điều khiển 01 xe mô tô gặp nhau tại khu vực vòng xoay A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, cả nhóm điều khiển xe đi đến khu vực thành phố T, tỉnh Long An để gặp nhóm bạn khác. Tuy nhiên, trên đường đi thì gặp mưa nên cả nhóm quay lại địa bàn huyện B để ăn tối. Sau đó, 03 người bạn của H2 đi về trước.

Đến khoảng 02 giờ 50 phút ngày 25/4/2021, Lê Nhật M điều khiển xe Honda Sonic, biển số 59G2 - 733.20, Lê Huỳnh Đ điều khiển xe Honda Sonic biển số 59G2 - 924.31 (do M và Đ đổi xe cho nhau), H2 điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh và 02 người bạn của H2, mỗi người điều khiển 01 xe mô tô lưu thông trên đường Q theo hướng từ khu công nghiệp T về ngã tư A. Khi vừa qua cầu vượt Tỉnh lộ 10 thì cả nhóm lưu thông vào làn đường dành cho xe ô tô, dàn hàng ngang và chạy với tốc độ cao. Lúc này, anh Đỗ Vũ Minh N1 (cán bộ Đội Cảnh sát giao thông P, thuộc Phòng C, đường sắt Công an Thành phố H) và anh Văn Bá H1 (chiến sĩ binh nhất Tiểu đoàn 2, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an Thành phố H) đang đứng chốt tại trước bãi đất trống, cạnh nhà số A Quốc lộ A, phường T, quận B, thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch công tác tuần số 19/KH-PL-TH ngày 14/4/2021 của Đội Cảnh sát giao thông Phú Lâm. Trước đó, qua bộ đàm, anh N1 và anh H1 được B chỉ huy điều đến chốt tại địa điểm đã nêu để phối hợp ngăn chặn việc đua xe, phòng chống tội phạm. Khi thấy nhóm của M điều khiển xe chạy đến, anh H1 đi bộ từ trong lề đường ra làn đường dành cho xe ô tô cạnh dải phân cách (giữa làn hỗn hợp và làn đường dành cho ô tô), ra hiệu lệnh cho cả nhóm của M dừng xe lại để xử lý. Khi còn cách khoảng 100m thì nhóm của M nhìn thấy anh H1 ra hiệu lệnh nhưng cả nhóm không chấp hành mà tiếp tục tăng ga xe chạy với tốc độ cao để vượt qua anh H1. H2 và 02 người bạn của H2 điều khiển xe mô tô chạy trước đánh lái qua bên trái vượt qua vị trí anh H1 đứng. M và Đ chạy song song với nhau cách sau nhóm của H2 khoảng 05m, M chạy sát dải phân cách bằng bê tông giữa làn xe ô tô và làn xe hỗn hợp, Đ chạy phía bên trái M. Đ đánh lái qua trái vượt qua anh H1, còn M điều khiển xe mô tô tăng tốc

và lao thẳng trực diện vào người anh H1 làm cả hai té ngã xuống đường. M dựng xe máy lên và khởi động xe nhưng xe không nổ máy nên M bỏ chạy bộ. Thấy vậy, anh N1 điều khiển xe mô tô đặc chủng đuổi theo yêu cầu M dừng lại và thu giấy chứng minh nhân dân, giấy đăng ký xe của M. Đồng thời anh N1 yêu cầu M ở nguyên tại vị trí, rồi chạy đến chỗ anh H1 để xem tình trạng thương tích và chăm sóc cho anh H1. Trong lúc anh N1 đang chăm sóc anh H1 thì M bỏ chạy. M chạy bộ được khoảng 200m thì gặp Đ. Đ chở M về nhà Đ ngủ. Anh N1 quay lại hiện trường đưa anh H1 đi đến bệnh viện cấp cứu rồi đến Công an phường T, quận B trình báo vụ việc.

Ngày 26/4/2021, Lê Nhật M bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 548/TGT.21 ngày 22/6/2021 Trung tâm Pháp y, Sở Y tế Thành phố H, kết luận thương tích của anh Văn Bá H1 như sau: - Chấn thương vùng đùi phải gây gãy kín xương đùi đã được điều trị mổ kết hợp xương, hiện còn 06 sẹo mổ kích thước 13 x (0,1-0,2)cm; 2,3x 0,1cm; 23,6 x (0,1-0,3)cm; 2x (0,2-0,3)cm; 0,4-0,3cm và 2,8x (0,1-0,3)cm.- Hình ảnh kết hợp xương trên phim Xquang. Không ngấn chỉ, tình trạng ổn định. Có tỉ lệ 29%. Chấn thương trên do vật tày tác động hoặc do phần cơ thể tác động vào vật trên gây ra.- Chấn thương vùng cẳng chân phải gây sây sát kèm rách da, gãy hai xương cẳng chân đã được điều trị mổ đặt khung cố định ngoài, hiện còn 01 sẹo vết thương rách da và mổ kích thước 11,3x(0,2-0,4)cm trên nền sây sát da; 06 lỗ đặt khung cố định ngoài.- Hình ảnh gãy xương và khung cố định trên phim Xquang. Không ngấn chỉ, tình trạng ổn định. Có tỉ lệ 30%. Chấn thương trên do vật tày nhám tác động hoặc do phần cơ thể tác động vào vật trên gây ra.- Đa chấn thương phần mềm gây ra xây sát da đã được điều trị, hiện: không còn dấu vết thương tích vùng hông phải. Có tỉ lệ 00%. Không đủ cơ sở xác định cơ chế và hung khí.

- Còn một diện tăng giảm sắc tố vùng hông trái kích thước 10x7cm. Có tỉ lệ 0,5%. Chấn thương trên do vật tày nhám tác động hoặc do phần cơ thể tác động vào vật trên gây ra.

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 51%. Tất cả các chấn thương không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Ngày 04/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với Lê Nhật M về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự). Đến ngày 21/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can, khởi tố Lê Nhật M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo tự nguyện thay bị cáo bồi thường cho

anh H1 200.000.000đ. Anh H1 đã viết đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ của M:

- 01 thẻ căn cước công dân số 079202026041 mang tên Lê Nhật M;
- 01 Giấy phép lái xe số 790208154307 mang tên Lê Nhật M;
- 01 Giấy hẹn của Công an Q1 để lấy biển số xe mang ký hiệu 59G2-924.31;
- 01 Giấy đăng ký xe số 030361 tên Nguyễn Huỳnh K, xe mang biển kiểm soát 61C1-714.48 (anh K đã bán xe cho M và giao giấy chứng nhận đăng ký xe cho M).

Ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Cáo trạng số 209/CT-VKS truy tố Lê Nhật M về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Ngày 22/12/2021, Tòa án nhân dân quận Bình Tân kết án Lê Nhật M 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 196/2021/HSST).

Ngày 29/12/2021, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24/5/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, cụ thể: Bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Bản án hình sự phúc thẩm số 219/2022/HS-PT ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên hủy bản án sơ thẩm đã đề cập để điều tra, truy tố, xét xử lại với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm chưa điều tra đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được; có căn cứ để điều tra về tội nặng hơn.

Trong quá trình điều tra lại, M khai rằng: M bị xe ô tô đi trước cùng chiều che khuất tầm nhìn nên M không nhìn thấy anh H1 đang làm nhiệm vụ nên đã đề mô tô va chạm vào người anh H1.

Tại bản Cáo trạng số 361/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 19/6/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm d khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai rằng, bị cáo không cố tình đâm vào anh H1. Vào thời điểm xảy ra sự việc, có 01 xe tải chạy trước bị cáo nên bị cáo bị che khuất tầm nhìn, khi thấy anh H1, bị cáo né tránh không kịp nên đã đề xe đụng vào anh H1.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội như sau:

Căn cứ lời khai của bị cáo, kết quả giám định, các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở để xác định truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử kết án các bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự,

-Xử phạt bị cáo từ 12 đến 14 năm tù về tội “Giết người”.

-Ghi nhận việc bị hại không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

-Xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo bào chữa như sau: Bị cáo không có động cơ giết anh H1. Bị cáo chỉ vi phạm luật giao thông.

Các luật sư bào chữa cho bị cáo như sau:

Bị cáo không cố tình đâm vào anh H1. Anh H1 cũng không phải là người thi hành công vụ. Anh H1 có lỗi, bởi lẽ anh H1 là Cảnh sát cơ động nên không được quyền ra tín hiệu yêu cầu bị cáo dừng xe. Việc ra tín hiệu dừng xe phải do Cảnh sát giao thông thực hiện. Do vậy, bị cáo chỉ phạm tội “Vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” hoặc là tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn; gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho anh H1, anh H1 đã làm đơn bãi nại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kiểm sát viên tranh luận như sau: Sự việc xảy ra vào rạng sáng, rất vắng người, tầm nhìn của bị cáo hoàn toàn không bị hạn chế. Do vậy, không thể cho rằng nên việc bị cáo cho rằng bị che khuất tầm nhìn, vô ý đụng vào anh H1 là không có căn cứ. Vào thời điểm xảy ra vụ án, anh H1 là người đang thực thi nhiệm vụ theo kế hoạch của C. Do vậy, Cáo trạng truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát là đúng pháp luật. Bị cáo không nhận tội nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các luật sư tranh luận: Mặc dù anh H1 đang làm nhiệm vụ nhưng anh H1 không được phép ra tín hiệu dừng xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của

người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết quả giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, có căn cứ để xác định:

Vào khoảng 02 giờ 50 phút ngày 25/4/2021, bị cáo M và một số đối tượng khác, mỗi người điều khiển 01 xe mô tô lưu thông trên Quốc lộ A theo hướng từ A đi A, trong đó, M điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 149c³. Khi vừa qua cầu vượt Tỉnh lộ 10 thì cả nhóm cố tình điều khiển xe với tốc độ cao đi vào làn đường dành cho ô tô lưu thông. Khi đến khu vực Khu phố E, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp anh Đỗ Vũ Minh N1 (cán bộ Đội Cảnh sát giao thông Phú Lâm, thuộc Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an Thành phố H) và anh Văn Bá H1 (chiến sĩ binh nhất của Tiểu đoàn 2, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an Thành phố Hồ Chí Minh) đang làm nhiệm vụ đứng chốt tại khu vực đã nêu. Khi thấy nhóm của M từ xa đi đến, anh H1 đi ra đứng sát dải phân cách giữa làn xe hỗn hợp và làn xe dành cho ô tô theo hướng nhóm M đang lưu thông và ra hiệu lệnh cho cả nhóm dừng xe. Tuy nhiên, cả nhóm không chấp hành mà tăng tốc độ xe, lạng lách né tránh và bỏ chạy. Vào thời điểm đã nêu, M đang điều khiển xe chạy sát dải phân cách bằng bê tông giữa làn xe hỗn hợp và làn xe dành cho ô tô, còn Lê Huỳnh Đ thì điều khiển xe chạy song song phía bên trái của M. Do không thể né tránh anh M vì nếu lách qua bên phải thì đụng dải phân cách, còn nếu lách qua trái thì đụng vào xe của Đ nên M đã điều khiển xe đâm trực diện vào người anh H1, làm cả hai cùng té ngã. Sau đó, M bỏ chạy; còn anh M được anh N1 đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Theo kết quả giám định pháp y, thương tích của anh H1 được xác định như sau: Gãy kín xương đùi; gãy 02 xương cẳng chân; đa chấn thương phần mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 51%. Tất cả các chấn thương không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

[3]. Về các nội dung bào chữa của các luật sư và bị cáo:

Theo lời khai của bị cáo được ghi nhận tại các bút lục 90 và 92 thì do không thể né tránh anh H1 nên bị cáo điều khiển xe tông thẳng vào anh H1, tốc độ xe ước chừng khoảng 70km đến 80km/h. Theo dữ liệu hình ảnh do camera ghi nhận được thì vào thời điểm ngay trước khi xảy ra vụ án, phía trước xe bị cáo điều khiển không có bất kỳ xe ô tô nào lưu thông, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, rất ít phương tiện giao thông. Do vậy, lời khai như đã vừa nêu là phù hợp với dữ liệu hình ảnh do camera ghi lại được, đảm bảo tính khách quan.

Việc bị cáo thay đổi lời khai cho rằng, bị cáo bị xe tải lưu thông phía trước che khuất tầm nhìn nên không thấy anh H1, khi thấy anh H1 thì xử lý không kịp nên đã để xe mô tô đụng vào anh H1. Lời khai này là không có căn cứ.

Theo quy định tại Phần II, mục 3, đoạn thứ 3 của Kế hoạch số 240-KH-PC67-PK20 ngày 24/9/2014 của Phòng PC67 và PK20 Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì ngoài việc hỗ trợ cho Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ, chiến sỹ Cảnh sát cơ động còn có quyền “*chủ động tham gia giải quyết vụ việc xảy ra khi làm nhiệm vụ*”. Do vậy, hành vi của H1 là hành vi thực hiện công vụ. Việc các luật sư cho rằng anh H1 không có quyền ra tín hiệu dừng xe là không đúng.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng người khác. Theo quy định của pháp luật, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ. Việc bị cáo điều khiển xe mô tô với tốc độ cao đâm vào anh H1 là hoàn toàn có thể dẫn đến tước sinh mạng của anh H1. Trong thực tiễn, rất nhiều trường hợp điều khiển mô tô tham gia giao thông gây tai nạn dẫn đến chết người. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nên hoàn toàn có thể nhận biết được việc này tuy nhiên chỉ vì muốn thoát khỏi sự ngăn chặn của anh H1, bị cáo đã có hành vi như đã nêu. Mặc dù bị cáo không có ý định tước đoạt sinh mạng của anh H1 nhưng bị cáo có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra, lỗi phạm tội là cố ý gián tiếp. Điều này còn được chứng minh qua việc sau khi đâm vào anh H1, bị cáo đã bỏ chạy, khi anh N1 truy đuổi, yêu cầu bị cáo giữ yên vị trí nhưng bị cáo vẫn bỏ chạy, không cứu giúp anh H1. Việc anh H1 không chết là do may mắn.

[5]. Căn cứ vào các nhận định đã nêu, đối chiếu với các quy định của pháp luật, có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội “Giết người” theo điểm d khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Việc Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Có lúc bị cáo khai nhận hành vi phạm tội nhưng sau đó lại thay đổi lời khai, không thừa nhận việc cố ý đâm anh H1. Do vậy, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

Sau khi xảy ra vụ án, có sự tác động của bị cáo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh H1. Anh H1 đã làm đơn bãi nại và cho biết không có yêu cầu gì thêm; khi phạm tội, bị cáo mới bước qua tuổi 18 (18 năm 08 tháng 07 ngày tuổi), nhận thức về pháp luật có phần hạn chế nhất định. Do vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Do vậy, cần áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự khi xem xét hình phạt.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, cần áp dụng

hình phạt tương xứng với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6]. Về các biện pháp tư pháp, xử lý đồ vật thu giữ.

Anh H1 vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện thay bị cáo bồi thường cho anh H1, anh H1 cho biết không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do vậy, căn cứ Điều 585 Bộ luật dân sự 2015, cần ghi nhận.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo: 01 thẻ căn cước công dân số 079202026041 mang tên Lê Nhật M; 01 Giấy phép lái xe số 790208154307 mang tên Lê Nhật M; 01 Giấy hẹn của Công an Quận 12 để lấy biển số xe mang ký hiệu 59G2-924.31; 01 Giấy đăng ký xe số 030361 tên Nguyễn Huỳnh K, xe mang biển kiểm soát 61C1-714.48 (anh K đã bán xe cho M và giao giấy chứng nhận đăng ký xe cho M). Đây là các giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cần giao trả lại cho bị cáo.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015;

1. Xử phạt bị cáo **Lê Nhật M** 11 (mười một) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2021.

2. Về các biện pháp tư pháp và tài liệu thu giữ:

Ghi nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện thay bị cáo bồi thường cho anh Văn Bá H1 200.000.000đ, anh H1 không có yêu cầu gì thêm.

Giao trả lại cho bị cáo:

- 01 thẻ căn cước công dân số 079202026041 mang tên Lê Nhật M;
- 01 Giấy phép lái xe số 790208154307 mang tên Lê Nhật M;
- 01 Giấy hẹn của Công an Quận 12 để lấy biển số 59G2-924.31;
- 01 Giấy đăng ký xe số 030361 tên Nguyễn Huỳnh K, biển số 61C1-714.48.

Các vật chứng đã nêu hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/439 ngày 17/7/2024 được lập giữa Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh và PC01 Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Người bào chữa; (2)
- Đương sự; (1)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (19) (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Công Huân